TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HNGĐ-ST
Ngày 18 tháng 02 năm 2025
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Liên.
Các Hội thẩm nhân nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trạng.
2. Ông Đỗ Ngọc Bình.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên toà:*** Bà Đỗ Thị Thảo Trang – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 588/2024/TLST-HNGĐ ngày 29/10/2024 về việc "*xin ly hôn*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mộng K; sinh 2000 (xin vắng).
Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh Phạm Văn H; sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số I N, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mộng K trình bày*:

Chị Nguyễn Thị Mộng K và anh Phạm Văn H quen biết, tìm hiểu có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào ngày 24 tháng 02 năm 2022.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2024, lúc chị K sinh con thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, anh H thường xuyên ăn chơi, nhậu nhẹt, bài bạc, không quan tâm lo lắng cho gia đình. Mặc dù chị K đã cố gắn hàn gắn tình cảm, cho anh H cơ hội nhưng anh H vẫn không sửa đổi. Hiện tại, vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2024 đến nay.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay chị Nguyễn Thị Mộng K yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Chị K yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Văn H.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Thiên A, sinh ngày 09/01/2022. Hiện con chung đang sinh sống với mẹ. Khi ly hôn chị K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung không yêu cầu anh Phạm Văn H cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Văn H đã được Toà án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên toà nhưng vẫn không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của chị K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ tho, tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử sơ thẩm tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án. Bị đơn không chấp hành các quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Mộng K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mộng K và anh Phạm Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận kết hôn số 10/2022, ngày 24/02/2022. Ngày 29/10/2024, chị K nộp đơn yêu cầu được ly hôn với anh H, đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Phạm Văn H cư trú tại 9 N, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mộng K có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Phạm Văn H đã được Tòa án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có mặt để dự phiên tòa mà không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị K, anh H theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mộng K và anh Phạm Văn H được Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 10/2022, ngày 24/02/2022 nên xác định hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Tại đơn khởi kiện và trong suốt quá trình giải quyết vụ án, chị K trình bày, anh chị tự quen biết, tìm hiểu có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B1. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2024, lúc chị K sinh con thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung, anh H thường xuyên ăn chơi, nhậu nhẹt, bài bạc, không quan tâm lo lắng cho gia đình vợ con. Mặc dù chị đã cố gắn hàn gắn tình cảm, cho anh H cơ hội nhưng anh H vẫn không sửa đổi. Hiện tại, vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2024 đến nay.

Xét thấy, từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa xét xử hôm nay, Tòa án đã triệu tập anh Phạm Văn H đến để tham dự, nhưng anh H vắng mặt không có lý do, nên không đưa ra được một biện pháp cụ thể nào để hàn gắn lại mối quan hệ vợ chồng. Việc anh H không đến dự phiên toà là mặc nhiên từ bỏ cơ hội để vợ chồng đoàn tụ với nhau. Hiện tại, chị K trình bày không còn tình cảm, không muốn tiếp tục chung sống đời sống vợ chồng với anh H nên đã nộp đơn ly hôn và vẫn cương quyết ly hôn, cho thấy cuộc sống vợ chồng anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị K theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình giải quyết và tại bản tự khai chị K trình bày trong thời kỳ hôn nhân anh, chị có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Thiên A, sinh ngày 09/01/2022. Sau khi ly hôn, chị K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phạm Nguyễn Thiên A, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, theo trình bày của chị K hiện tại cháu A đang sống cùng mẹ, nên để tránh xáo trộn cuộc sống của cháu và xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên, chấp nhận yêu cầu của chị K, giao cháu Phạm Nguyễn Thiên A, sinh ngày 09/01/2022 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị K không yêu cầu anh Phạm Văn H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Vì lợi ích của con, chị K có quyền khởi kiện vụ án khác để yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con khi cảm thấy cần thiết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị K phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 92, 147, 189, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 8, 9, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Mộng K.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mộng K được ly hôn với anh Phạm Văn H

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Nguyễn Thiên A, sinh ngày 09/01/2022 cho chị K trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị K không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị K không yêu cầu tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mộng K phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị K đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 6934 ngày 29/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên xem như đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Mộng K và anh Phạm Văn H có quyền kháng cáo bản án trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

THÀNH VIÊN HĐXX

Thẩm phán
Chủ toạ phiên toà

Đỗ Ngọc Bình Nguyễn Văn Trạng

Lê Thị Liên